

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 22/NQ-HĐND
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /9/2026 của UBND tỉnh)

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm, chỉ tiêu/ kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
I. CÔNG TÁC KHÁM, CHỮA BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ VÀ QUẢN LÝ ĐẦU TƯ CÔNG TRONG LĨNH VỰC Y TẾ					
1	Hoàn thành lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng, lắp đặt, nghiệm thu và đưa vào sử dụng đợt 1 gồm 67/88 danh mục thiết bị y tế thuộc Dự án Đầu tư xây dựng Bệnh viện Sản - Nhi Phú Yên.	67/88 danh mục thiết bị được mua sắm, lắp đặt, nghiệm thu và đưa vào sử dụng theo quy định.	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh	Sở Y tế; Bệnh viện Sản - Nhi Phú Yên và các đơn vị liên quan	Hoàn thành đưa vào sử dụng trước tháng 12/2026
2	Hoàn thành thẩm định giá, phê duyệt dự toán, lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng, lắp đặt, nghiệm thu và đưa vào sử dụng đợt 2 gồm 21/88 danh mục thiết bị y tế còn lại.	21/88 danh mục thiết bị còn lại được đưa vào sử dụng; bảo đảm 88/88 danh mục thiết bị được triển khai đồng bộ.	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh	Sở Y tế; Bệnh viện Sản - Nhi Phú Yên và các đơn vị liên quan	Ký hợp đồng trước 25/9/2026; đưa vào sử dụng trước tháng 12/2026
3	Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân lực, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phát triển chuyên khoa sâu; tăng cường phân tuyến, chuyển giao kỹ thuật nhằm giảm tải cho Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên.	Năng lực khám, chữa bệnh, tiếp nhận và điều trị của hệ thống y tế được nâng lên.	Sở Y tế	Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên và các cơ sở y tế liên quan	Thực hiện trong năm 2026; kết quả năm 2026 báo cáo theo thời hạn tại Kế hoạch.
4	Tiếp tục hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật về xây dựng để xử lý hạng mục công trình có nguy cơ mất an toàn (nếu có) theo đề nghị của Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên.	Công văn hướng dẫn triển khai thực hiện.	Sở Xây dựng	Sở Y tế; Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên và các cơ quan liên quan	Thực hiện khi có đề nghị của Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên và tiếp tục theo dõi theo chức năng, nhiệm vụ.
5	Khẩn trương hoàn thành kết luận thanh tra Dự án Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên; làm rõ quá trình đầu tư, nghiệm	Kết luận thanh tra và kiến nghị xử lý theo quy định.	Thanh tra tỉnh	Sở Y tế; Sở Xây dựng; Sở Tài chính và các đơn vị liên	Tháng 10/2026

	thu, thanh quyết toán, quản lý, sử dụng tài sản công và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan.			quan	
6	Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, đưa Trung tâm Ung bướu vào hoạt động	Trung tâm Ung bướu được đưa vào hoạt động	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	Sở Y tế; Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan	Hoàn thành trước ngày 31/12/2026
II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU					
7	Xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.	Kế hoạch phòng, chống thiên tai cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 được ban hành.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Hoàn thành trong năm 2026; kết quả dự kiến thực hiện báo cáo theo thời hạn tại Kế hoạch.
8	Chỉ đạo các xã, phường cập nhật phương án ứng phó theo từng cấp độ rủi ro thiên tai, bám sát phương châm “bốn tại chỗ” và nguyên tắc di dời thích ứng.	100% xã, phường cập nhật phương án ứng phó thiên tai.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường	Hoàn thành cập nhật năm 2026 trước ngày 31/12/2026; tiếp tục cập nhật thường xuyên.
9	Rà soát, kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn hồ chứa thủy lợi, thủy điện và các công trình xung yếu; xây dựng kịch bản ứng phó tình huống khẩn cấp cho vùng hạ du.	Các hồ chứa, công trình xung yếu được rà soát; có phương án/kịch bản ứng phó đối với khu vực có nguy cơ.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Công Thương; Sở Xây dựng; UBND các địa phương; đơn vị quản lý công trình	Hoàn thành rà soát, đánh giá năm 2026 trước 31/12/2026; tiếp tục thực hiện định kỳ hằng năm.
10	Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng kết hợp với phòng tránh lũ, nhà phao và hạ tầng kết nối liên vùng.	Các công trình được triển khai theo tiến độ, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Sở Xây dựng	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính; UBND các địa phương liên quan	Nhà sinh hoạt cộng đồng hoàn thành trước 15/9/2026; các nhiệm vụ còn lại

					theo tiến độ từng dự án
11	Rà soát, tổng hợp nhu cầu trang thiết bị phục vụ phòng, chống thiên tai từ nguồn dự trữ quốc gia, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét bổ sung.	Danh mục nhu cầu và báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Hoàn thành rà soát, tổng hợp và báo cáo đề xuất trong năm 2026.
12	Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo trong dự báo, cảnh báo thiên tai.	Báo cáo kết quả ứng dụng các giải pháp, nền tảng số trong công tác dự báo, cảnh báo thiên tai.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên; kết quả năm 2026 báo cáo theo thời hạn tại Kế hoạch.
13	Đổi mới phương thức tập huấn, diễn tập phòng thủ dân sự; nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng tránh và ứng phó thiên tai cho người dân.	Báo cáo kết quả các lớp tập huấn, diễn tập và hoạt động tuyên truyền đã tổ chức theo kế hoạch.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên; kết quả năm 2026 báo cáo theo thời hạn tại Kế hoạch.
III. CÔNG TÁC TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÔNG					
14	Hướng dẫn các địa phương thực hiện ký kết hợp đồng lao động để bổ sung nhân sự còn thiếu theo quy định; tham mưu UBND tỉnh giao số người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp; thường xuyên rà soát nguồn biên chế viên chức chưa sử dụng để kịp thời đề xuất bổ sung cho các đơn vị còn thiếu; tham mưu phân cấp thẩm quyền quyết định số lượng hợp đồng trong đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên dưới 70%.	Các Trung tâm được hướng dẫn, rà soát và thực hiện các giải pháp bổ sung nhân lực theo quy định.	Sở Nội vụ	UBND cấp xã	Quý IV/2026
15	Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu cho	Các lớp đào tạo, bồi dưỡng được tổ chức; viên chức,	Sở Nội vụ	UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị có	Quý IV/2026

	viên chức, người lao động tại các Trung tâm, đặc biệt là kỹ năng quản lý dự án, đấu thầu, quản lý sử dụng tài sản công, nghiệp vụ truyền thanh hiện đại.	người lao động được nâng cao năng lực chuyên môn.		liên quan	
16	Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao quản lý, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá các dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh làm cơ sở để Trung tâm ký hợp đồng cung ứng dịch vụ và tạo nguồn thu, từng bước nâng tỷ lệ tự chủ của đơn vị.	Định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý được ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành.	Các sở quản lý ngành, lĩnh vực	Sở Tài chính; UBND cấp xã	Quý IV/2026 và theo tiến độ từng lĩnh vực
17	Cử đầu mối phối hợp, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, hỗ trợ các Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cấp xã tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực mới như quản lý dự án, giải phóng mặt bằng, phát triển quỹ đất theo chức năng, thẩm quyền	Đầu mối hướng dẫn được xác định; các khó khăn, vướng mắc thuộc chuyên ngành được hướng dẫn, xử lý kịp thời.	Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Công Thương	UBND cấp xã	Hoàn thành các nội dung thuộc năm 2026 trong Quý IV/2026; tiếp tục hướng dẫn thường xuyên.
18	Hướng dẫn về cơ chế tự chủ tài chính, cơ chế tài chính trong tổ chức cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, việc khai thác các nguồn thu hợp pháp và cơ chế quản lý, sử dụng nguồn thu tại các Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cấp xã theo quy định của pháp luật.	Văn bản/hướng dẫn về cơ chế tự chủ tài chính và quản lý nguồn thu.	Sở Tài chính	UBND cấp xã	Hoàn thành nội dung hướng dẫn năm 2026 trong Quý III/2026; tiếp tục thực hiện theo quy định trong các năm tiếp theo.
19	Xây dựng lộ trình tăng tính tự chủ tài chính đối với các nhiệm vụ có điều kiện về nguồn thu sự nghiệp như quản lý dự án, giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai, quản lý, kinh doanh, khai thác nhà, tài sản, các dịch vụ công ích và các dịch vụ sự nghiệp khác có thu.	Lộ trình tăng mức độ tự chủ tài chính của các Trung tâm được xây dựng, tổ chức thực hiện.	Sở Tài chính	Sở Nội vụ; các sở quản lý ngành; UBND cấp xã	Xây dựng lộ trình trong năm 2026; tổ chức thực hiện theo lộ trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong

					các năm tiếp theo.
20	Ổn định tổ chức bộ máy, bảo đảm hoạt động thông suốt; rà soát, sắp xếp, bố trí viên chức và người lao động của các đơn vị bảo đảm yêu cầu gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ.	Tổ chức bộ máy, nhân sự của Trung tâm được rà soát, sắp xếp phù hợp.	UBND cấp xã	Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III/2026
21	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng phần mềm quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ trực tuyến; số hóa hồ sơ, dữ liệu; kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan có liên quan; khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số.	Các Trung tâm triển khai ứng dụng số trong quản lý, điều hành và cung ứng dịch vụ.	UBND cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Triển khai từ Quý III/2026; kết quả năm 2026 báo cáo theo thời hạn quy định tại Kế hoạch và tiếp tục thực hiện thường xuyên.
22	Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí đầu tư, mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các đơn vị theo quy định của pháp luật; tham mưu phương án sắp xếp, bố trí, quản lý, sử dụng trụ sở làm việc cho các đơn vị chưa có trụ sở theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.	Phương án bố trí kinh phí, trang thiết bị và trụ sở đối với các đơn vị còn thiếu.	Sở Tài chính	UBND cấp xã	Quý IV/2026
23	Căn cứ các quy định của cơ quan Trung ương, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và chức năng, nhiệm vụ được giao, sớm ban hành, quy định rõ, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cấp xã và các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp xã; bảo đảm cơ quan	Chức năng, nhiệm vụ được quy định rõ; khắc phục chồng chéo, bảo đảm một việc chỉ giao một đơn vị chủ trì.	UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III/2026

	chuyên môn thực hiện chức năng tham mưu quản lý nhà nước, Trung tâm thực hiện cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; một việc chỉ giao một đơn vị thực hiện.				
24	Rà soát và ban hành quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm với các phòng chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp xã, bảo đảm các hoạt động cung ứng dịch vụ công được thông suốt.	Quy chế phối hợp được ban hành và tổ chức thực hiện.	UBND cấp xã	Các sở, ngành có liên quan	Quý III/2026
IV. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN KINH TẾ, HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VÀ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH					
25	Chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.	Kế hoạch/ Chương trình/ Văn bản triển khai	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và địa phương	Hoàn thành các nhiệm vụ năm 2026 trước ngày 31/12/2026.
26	Định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế tư nhân.	Báo cáo	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và địa phương	Ngày 12 hằng tháng
27	Chủ động triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Lắk năm 2026.	Kế hoạch/Chương trình/Văn bản triển khai	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và địa phương	Hoàn thành các nhiệm vụ, sản phẩm năm 2026 trước ngày 31/12/2026.
28	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Lắk năm 2026.	Báo cáo	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và địa phương	Tháng 11 năm 2026
29	Tiếp tục rà soát, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp đối với các thủ tục	Báo cáo kết quả rà soát, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và kết quả rút ngắn thời gian giải quyết thủ	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và địa phương	Thực hiện trong năm 2026; kết quả năm 2026 báo cáo theo

	liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, gia nhập và rút lui khỏi thị trường.	tục hành chính thuộc phạm vi thực hiện.			thời hạn tại Kế hoạch.
30	Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế “luồng xanh” trong giải quyết thủ tục hành chính đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính;	Cơ chế “luồng xanh” được triển khai đối với các thủ tục hành chính về dự án đầu tư ngoài ngân sách thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và địa phương	Thực hiện thường xuyên trong năm 2026.
31	Tổ chức sơ kết cơ chế “luồng xanh” trong giải quyết thủ tục hành chính về dự án đầu tư.	Báo cáo/Hội nghị	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và địa phương	Hoàn thành sơ kết trong năm 2026.
32	Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các tổ chức tín dụng trên địa bàn triển khai chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp nhằm đẩy mạnh kết nối cung - cầu tín dụng, kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc trong quá trình tiếp cận nguồn vốn tín dụng.	Kế hoạch/ Chương trình/ Văn bản triển khai	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 11	Các sở, ban, ngành và địa phương	Triển khai trong năm 2026; kết quả năm 2026 báo cáo theo thời hạn tại Kế hoạch.
33	Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh triển khai các chương trình tín dụng ưu đãi theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; theo dõi, đôn đốc các tổ chức tín dụng thực hiện chính sách tín dụng đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã tiếp cận nguồn vốn.	Kế hoạch/ Chương trình/ Văn bản triển khai	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 11	Các sở, ban, ngành và địa phương	Triển khai trong năm 2026; kết quả năm 2026 báo cáo theo thời hạn tại Kế hoạch.
34	Thực hiện rà soát các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ trên địa bàn tỉnh, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền phương án xử lý để tháo gỡ dứt điểm các điểm nghẽn về đất đai, thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng	Danh mục dự án vướng mắc, chậm tiến độ; báo cáo phương án xử lý và kết quả tháo gỡ thuộc thẩm quyền.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và địa phương	Rà soát thường xuyên trong năm 2026; kết quả năm 2026 báo cáo theo thời hạn tại Kế hoạch.

35	Tập trung các giải pháp hỗ trợ về thị trường, thương hiệu, kênh phân phối để đẩy mạnh xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã tìm kiếm các đơn hàng mới, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia...	Kế hoạch/ Chương trình/ Văn bản triển khai	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành và địa phương	Triển khai trong năm 2026; kết quả năm 2026 báo cáo theo thời hạn tại Kế hoạch.
36	Chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của trung ương, địa phương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh để hỗ trợ cho doanh nghiệp về khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và tiếp cận nguồn vốn.	Kế hoạch/ Chương trình/ Văn bản triển khai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành và địa phương	Triển khai trong năm 2026; kết quả năm 2026 báo cáo theo thời hạn quy định tại Kế hoạch.
37	Chủ động theo dõi, đánh giá tình hình phát triển của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện đăng ký doanh nghiệp.	Báo cáo	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và địa phương	Trước ngày 25 hàng tháng
38	Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp, hợp tác xã năm 2026.	Hội nghị	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và địa phương	Tháng 11 năm 2026
39	Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Chương trình “Cà phê doanh nhân”.	Chương trình	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và địa phương	Tuần thứ 2, 4 hàng tháng
V. CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI; QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT CÓ NGUỒN GỐC TỪ NÔNG, LÂM TRƯỜNG					
40	Sau khi UBND tỉnh phê duyệt kết quả Điều tra rừng thuộc Dự án Điều tra, kiểm kê rừng tỉnh Đắk Lắk (cũ), hướng dẫn Công ty TNHH Cao su và Lâm nghiệp Phước Hòa Đắk Lắk và Công ty TNHH Chế biến thực phẩm và Lâm nghiệp Đắk Lắk cập nhật số liệu hiện trạng diễn biến rừng đến ngày 31/12/2025 và kết quả điều tra, kiểm kê rừng vào phương án sử dụng đất.	Số liệu hiện trạng đất, rừng của 02 công ty được cập nhật, hoàn thiện theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các công ty nông, lâm nghiệp; UBND các địa phương liên quan	Ngay sau khi kết quả Điều tra rừng được phê duyet
41	Hoàn thiện hồ sơ phương án sử dụng đất	02 bộ hồ sơ phương án sử	Công ty TNHH Cao	Sở Nông nghiệp và	Khẩn trương sau

	của 02 công ty.	dụng đất hoàn chỉnh được gửi thẩm định.	su và Lâm nghiệp Phước Hòa Đắc Lắc; Công ty TNHH Chế biến thực phẩm và Lâm nghiệp Đắc Lắc	Môi trường; UBND các địa phương liên quan	khi cập nhật đầy đủ số liệu
42	Thẩm định, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt phương án sử dụng đất của 02 công ty.	02 phương án sử dụng đất được UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, địa phương liên quan	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ
43	Sau khi phương án sử dụng đất được phê duyệt, thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất, giao rừng, cho thuê rừng đối với 02 công ty; đồng thời thực hiện thủ tục thu hồi phần diện tích đất bàn giao về địa phương quản lý.	Các thủ tục đất đai, lâm nghiệp được hoàn thành theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các địa phương; 02 doanh nghiệp và các cơ quan liên quan	Sau khi phương án sử dụng đất được phê duyệt

VI. CÔNG TÁC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA

44	Ban hành văn bản hướng dẫn, biểu mẫu rà soát tài liệu, hiện vật có giá trị lịch sử, văn hóa và thiết lập đầu mối theo dõi.	Văn bản hướng dẫn, biểu mẫu và đầu mối theo dõi được thiết lập.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban Quản lý Di tích; Bảo tàng Phú Yên; UBND các xã, phường	Trước 30/9/2026
45	Tổ chức thực hiện khoản viện trợ phi dự án khẩn cấp của UNESCO theo Quyết định số 2101/QĐ-UBND; kiểm tra, nghiệm thu, bàn giao và báo cáo kết thúc.	Các sản phẩm của khoản viện trợ được nghiệm thu, bàn giao đầy đủ.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban Quản lý Di tích; Văn phòng UNESCO tại Việt Nam; UBND phường Phú Yên	Bàn giao trước 30/9/2026; báo cáo trước 30/10/2026
46	Khảo sát, đánh giá hiện trạng tại Lũm Phú Lâm; phân định phần việc thuộc viện trợ và nhu cầu xử lý ngoài phạm vi viện trợ.	Báo cáo khảo sát, đánh giá và đề xuất xử lý các nhiệm vụ cấp thiết.	UBND phường Phú Yên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban Quản lý Di tích	Trong tháng 9/2026
47	Rà soát, kiểm kê, lập danh mục sắc phong, ấn chỉ, gia phả, văn bản Hán Nôm, tài liệu và hiện vật có giá trị tại di tích, cơ sở tín ngưỡng, cộng đồng, gia đình, dòng họ.	100% đối tượng phát hiện được lập danh mục sơ bộ, xác định nơi lưu giữ, tình trạng và mức độ ưu tiên.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban Quản lý Di tích; Bảo tàng Phú Yên; UBND các xã, phường; tổ chức, cá nhân quản lý di sản	Địa phương gửi trước 30/9/2026; chuẩn hóa trước 31/10/2026
48	Cập nhật cơ sở dữ liệu đối tượng ưu tiên và	Bộ dữ liệu ban đầu cấp tỉnh	Sở Văn hóa, Thể	Ban Quản lý Di tích;	Trước

	hình thành bộ dữ liệu ban đầu cấp tỉnh về tài liệu, hiện vật để thực hiện số hóa.	được hình thành.	thao và Du lịch	Bảo tàng Phú Yên; cơ quan, địa phương liên quan	20/11/2026
49	Hướng dẫn nghiệp vụ bảo quản tại chỗ và ứng phó thiên tai đối với tài liệu, hiện vật.	Tài liệu/hướng dẫn nghiệp vụ bảo quản và ứng phó thiên tai được ban hành, phổ biến.	Bảo tàng Phú Yên	Ban Quản lý Di tích; UBND các xã, phường	Trước 31/10/2026
50	Hướng dẫn hồ sơ, quy trình, điều kiện hỗ trợ thực hiện Nghị quyết số 03/2026/NQ-HĐND và Kế hoạch số 338/KH-UBND.	Văn bản hướng dẫn, biểu mẫu, tiêu chí và quy trình hỗ trợ được ban hành.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	UBND các xã, phường	Quý III/2026
51	Rà soát đội/nhóm/câu lạc bộ, nghệ nhân, người kế cận, bộ chiêng, trang phục, lớp truyền dạy, nghi lễ, không gian thực hành, nhu cầu và nguồn đã hỗ trợ.	100% xã, phường có cộng đồng thực hành công chiêng hoàn thành rà soát ban đầu; dữ liệu đủ điều kiện được cập nhật vào bộ dữ liệu cấp tỉnh.	UBND các xã, phường có cộng đồng thực hành công chiêng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các đơn vị liên quan	Hoàn thành rà soát ban đầu trước ngày 31/12/2026; tiếp tục cập nhật hằng năm.
52	Hoàn thành các lớp truyền dạy công chiêng năm 2026; đánh giá đầu ra và gắn học viên với đội/nhóm tại địa phương.	Hoàn thành 03 lớp truyền dạy tại Ea Phê, Xuân Lành và Phú Mỹ; học viên được tiếp tục duy trì tập luyện tại cộng đồng.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	UBND các xã Ea Phê, Xuân Lành, Phú Mỹ; nghệ nhân, cộng đồng	Hoàn thành các lớp truyền dạy trước ngày 31/12/2026.
53	Hoàn thiện hồ sơ Đề án bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Hồ sơ Đề án hoàn thiện, trình UBND tỉnh xem xét ban hành.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, địa phương liên quan	Quý III/2026
54	Kiểm tra chuyên đề việc quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị và duy trì hoạt động thực hành công chiêng sau hỗ trợ.	Ít nhất 01 đợt kiểm tra chuyên đề cấp tỉnh; kết quả kiểm tra làm căn cứ xem xét hỗ trợ tiếp theo.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	UBND các xã, phường; đơn vị liên quan	Trước 31/10/2026
55	Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Mục 6 Nghị quyết số 22/NQ-HĐND.	Báo cáo kết quả thực hiện gửi UBND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các phòng, đơn vị thuộc Sở; UBND các xã, phường	Trước 30/11/2026
56	Tiếp tục kiểm kê, số hóa, bảo quản; thực	Cơ sở dữ liệu được cập nhật	Sở Văn hóa, Thể	Các đơn vị trực	Giai đoạn 2027 -

	hiện chính sách công chiêng; cập nhật dữ liệu, kiểm tra, sơ kết và tổng kết.	hằng năm; các nhiệm vụ bảo tồn, số hóa và chính sách công chiêng được duy trì.	thao và Du lịch	thuộc; UBND các xã, phường	2030
VII. CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ TÁI ĐỊNH CƯ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẠI KHU TÁI ĐỊNH CƯ					
57	Khẩn trương lựa chọn, ký hợp đồng với đơn vị tư vấn mới đủ năng lực để tiếp tục kê khai, đăng ký, hoàn thiện hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	Đơn vị tư vấn được lựa chọn; hồ sơ các hộ dân được tiếp tục xử lý theo quy định.	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông và Nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND địa phương liên quan	Hoàn thành lựa chọn, ký hợp đồng với đơn vị tư vấn trong năm 2026.
58	Hoàn thành cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các trường hợp đủ điều kiện tại khu tái định cư.	Các hộ đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông và Nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND địa phương liên quan	Phấn đấu hoàn thành trước ngày 31/12/2026
59	Rà soát kết quả thực hiện phương án bồi thường điều chỉnh, thu hồi đất đối với phần diện tích đất sản xuất, đất trồng màu; đối với nội dung chưa hoàn thành theo thời hạn Nghị quyết, khẩn trương xử lý dứt điểm theo quy định.	Hoàn thành các thủ tục cần thiết để có mặt bằng sạch bàn giao cho chủ đầu tư.	Cơ quan, địa phương có thẩm quyền theo quy định	Ban Quản lý Dự án; Sở Nông nghiệp và Môi trường	Khẩn trương xử lý các nội dung đã quá thời hạn; kết quả thực hiện năm 2026 báo cáo theo thời hạn tại Kế hoạch.
60	Tổ chức cắm mốc, phân lô và bàn giao đất sản xuất, đất trồng màu thực địa cho người dân.	Đất được cắm mốc, phân lô và bàn giao thực địa cho các hộ đủ điều kiện.	Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông và Nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh	UBND địa phương và các cơ quan liên quan	Trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận bàn giao mặt bằng sạch
VIII. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG MA TÚY					
61	Triển khai đồng bộ quy định về giám sát điện tử trong quản lý người nghiện, người sau cai nghiện theo Luật Phòng, chống ma túy năm 2025; vận dụng chính sách hỗ trợ tín dụng nhằm giải quyết việc làm, góp	Các đối tượng thuộc diện quản lý được áp dụng các biện pháp theo quy định; chính sách hỗ trợ được triển khai đến đối tượng đủ điều	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Thực hiện thường xuyên; kết quả năm 2026 báo cáo theo thời hạn tại

	phần giảm tỷ lệ tái nghiện.	kiện.			Kế hoạch.
62	Huy động sức mạnh hệ thống chính trị cơ sở, thành lập các Tổ xung kích, Tổ rà soát; tiến hành rà soát cuốn chiếu tại 100% hộ dân, tổ liên gia; ký cam kết và xét nghiệm nhanh đối với đối tượng có nguy cơ cao.	100% hộ dân, tổ liên gia được rà soát; các đối tượng nguy cơ cao được quản lý, kiểm tra theo quy định.	Công an tỉnh	UBND các xã, phường; các cơ quan, đoàn thể liên quan	Hoàn thành rà soát năm 2026 trước ngày 31/12/2026; tiếp tục duy trì thường xuyên.
63	Tập trung đấu tranh, triệt xóa các đường dây, điểm, tụ điểm ma túy; thực hiện phương châm triệt xóa toàn bộ đường dây, không cất khúc hoạt động điều tra.	Các đường dây, điểm, tụ điểm phát hiện được điều tra, xử lý theo quy định.	Công an tỉnh	Các cơ quan, địa phương liên quan	Thực hiện thường xuyên; kết quả năm 2026 báo cáo theo thời hạn tại Kế hoạch.
64	Tập trung chuyển hóa các xã, phường trọng điểm, phức tạp; bảo vệ, giữ vững các địa bàn đã đạt chuẩn; xây dựng xã, phường không ma túy.	Tối thiểu 30% đơn vị hành chính cấp xã không ma túy trong năm 2026; hướng tới 50% vào năm 2030.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các xã, phường	Chỉ tiêu tối thiểu 30% đơn vị hành chính cấp xã không ma túy hoàn thành trước ngày 31/12/2026; mục tiêu 50% thực hiện đến năm 2030.